

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-GQXP ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 18/BB-VPHC do Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 25 tháng 02 năm 2025 và tài liệu kèm theo;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 100/TT ngày 26 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH Cự Thành.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108, Quốc Lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600659230.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Mã số doanh nghiệp: 3600659230 đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2003, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 10 năm 2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Người đại diện theo pháp luật: YEH FU YU; Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Không có Giấy phép môi trường theo quy định thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cụ thể: Công ty đã đầu tư mở rộng (quy mô, lắp đặt, thay mới trang thiết bị) từ năm 2021 dẫn đến phát sinh nước thải (lưu lượng $650 m^3/ngày đêm$), khí thải (lưu lượng $459.000 m^3$ khí thải/giờ) xả ra môi trường phải được xử lý theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 thuộc đối tượng phải có Giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND cấp tỉnh theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

b) Hành vi 2: Thực hiện không đầy đủ nội dung về quan trắc, giám sát nước thải định kỳ (về thông số) thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cụ thể: Thực hiện quan trắc nước thải định kỳ không đầy đủ về thông số (thiếu 12/29 thông số) theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 của Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 203/GP-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Hành vi 3: Không bố trí sàn thao tác bảo đảm an toàn tại vị trí lấy mẫu khí thải theo quy định.

Cụ thể: Công ty không bố trí sàn thao tác bảo đảm an toàn tại vị trí lấy mẫu đối với các nguồn khí thải phát sinh từ hệ thống xử lý hơi dung môi theo quy định tại khoản 6 Điều 17 Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

d) Hành vi 4: Xác định không đúng khối lượng chất thải nguy hại để quản lý theo quy định.

Cụ thể: Công ty đã xác định không đúng lượng chất thải nguy hại phải khai báo và quản lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Hành vi 2: Điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Khoản 6 Điều 16 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

d) Hành vi 4: Điểm d khoản 3 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Đã xem xét việc Công ty TNHH Cụ Thành đã tự nguyện khắc phục hậu quả và thành thật nhận lỗi, tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đối với 04 hành vi vi phạm, cụ thể:

- Công ty đã thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường nộp đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 31 tháng 12 năm 2024 và đang thực hiện hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 826/STNMT-MT ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép môi trường của dự án “Nhà máy Cụ Thành 1” tại số 108, ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Thực hiện quan trắc đầy đủ các thông số (theo Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 203/GP-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai) và báo cáo kết quả thực hiện tại Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024; Bố trí sàn thao tác để đảm bảo an toàn tại các vị trí lấy mẫu, triển khai lắp đặt 63 sàn thao tác bảo đảm an toàn tại vị trí lấy mẫu đối với các nguồn khí thải phát sinh từ hệ thống xử lý hơi dung môi; Đã thực hiện rà soát, xác định khối lượng chất thải nguy hại phát sinh để quản lý và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo công tác Bảo vệ môi trường năm 2024. Đồng thời, Công ty đã thành thật nhận lỗi, tích cực cung cấp hồ sơ cho Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý vi phạm hành chính đối với 04 hành vi.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức phạt: 620.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi triệu đồng).
 Trong đó: Hành vi 1: 150.000.000 đồng x 2 = 300.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng); Hành vi 2: 60.000.000 đồng x 2 = 120.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng); Hành vi 3: 60.000.000 đồng x 2 = 120.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu đồng); Hành vi 4: 40.000.000 đồng x 2 = 80.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động của nguồn phát sinh chất thải mà không có Giấy phép môi trường của cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với hành vi 1; với lý do: Tại Kết luận thanh tra số 06/KL-TT ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường cho thấy: Nước thải, khí thải phát sinh đã được Công ty thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định; chất thải rắn phát sinh được Công ty thu gom và chuyển giao cho đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định. Đồng thời, Công ty đã thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường nộp đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 31 tháng 12 năm 2024 và đang thực hiện hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại Công văn số 826/STNMT-MT ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Ngoài ra, đối chiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ thì hành vi vi phạm này chưa gây hậu quả nghiêm trọng hoặc khả năng thực tế gây hậu quả nghiêm trọng đối với tính mạng, sức khỏe con người, môi trường và trật tự an toàn xã hội.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc di dời cơ sở đến địa điểm phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ đối với hành vi 1; với lý do: Vị trí hoạt động sản xuất của Công ty phù hợp với quy hoạch sử dụng đất theo Hợp đồng thuê đất số 80/HĐTD ngày 22 tháng 11 năm 2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường; phù hợp ngành nghề đầu tư, mục tiêu dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án: 471023000084, chứng nhận lần đầu ngày 10 tháng 10 năm 2023, thay đổi lần thứ 5 ngày 02 tháng 10 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp; phù hợp với khả năng chịu tải môi trường (*Kết luận thanh tra số 06/KL-TT ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường cho thấy nước thải, khí thải phát sinh đã được Công ty thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định*).

- Buộc Công ty TNHH Cự Thành nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ đối với hành vi 2, cụ thể: buộc Công ty nộp lại số lợi bất hợp pháp là **12.923.833 đồng** (*Bằng chữ: Mười hai triệu chín trăm hai mươi ba nghìn tám trăm ba mươi ba đồng*) được xác định theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 4 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ.

- Không áp dụng buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng gây ô nhiễm môi trường theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ đối với hành vi 4; với lý do: Chưa có cơ sở xác định hành vi vi phạm trong việc Công ty xác định không đúng khối lượng chất thải nguy hại dẫn đến gây ô nhiễm môi trường theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông YEH FU YU là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Cự Thành không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH Cự Thành phải nộp tiền phạt và số lợi bất hợp pháp tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XV hoặc nộp vào tài khoản số 7111.2.1046.159, Chương 405, Tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XV trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này (*gửi bản photo chứng từ về Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi*).

b) Công ty TNHH Cự Thành có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Cự Thành và theo dõi việc chấp hành của Công ty.

Trường hợp Công ty TNHH Cự Thành không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Cự Thành theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN, Tan.

<D:\2025\Long Thành\VPHC MT>

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

Quyết định đã giao trực tiếp cho là người
đại diện của Công ty TNHH Cụ Thành bị xử phạt vào hồi giờ phút,
ngàytháng.....năm 2025./.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

